

*Vui lòng lưu ý nếu Quý Phụ huynh thanh toán toàn bộ phí vào đầu năm học sẽ tiết kiệm được khoảng 15% phí so với hình thức đóng theo kỳ.
 *Please bear in mind that if you pay your annual fees in one single installment at the beginning of the year, you will save around 15% of your total fees of the semesters.

1. HỌC PHÍ - TUITION FEES (VNĐ)

Khối lớp Grade	Học phí năm Annual Tuition Fees	Ưu đãi 3% trước 28/02 3% Early Bird offer by 28/2	Học phí đóng theo từng học kỳ Semester Tuition Fees		
			Học kỳ 1 Semester 1 Fee	Học kỳ 2 Semester 2 Fee	Tổng cộng Total
Tiền Mẫu giáo/Pre-KG	139,000,000	134,830,000	81,800,000	78,200,000	160,000,000
Mẫu giáo/EY1	141,100,000	136,867,000	83,000,000	79,400,000	162,400,000
Mẫu giáo/EY2	143,200,000	138,904,000	84,200,000	80,600,000	164,800,000
Mẫu giáo/EY3	148,500,000	144,045,000	87,300,000	83,500,000	170,800,000
Lớp/Grade 1	181,900,000	176,443,000	107,000,000	102,300,000	209,300,000
Lớp/Grade 2	193,100,000	187,307,000	113,500,000	108,600,000	222,100,000
Lớp/Grade 3	203,300,000	197,201,000	119,500,000	114,300,000	233,800,000
Lớp/Grade 4	213,500,000	207,095,000	125,500,000	120,100,000	245,600,000
Lớp/Grade 5	219,100,000	212,527,000	128,800,000	123,200,000	252,000,000
Lớp/Grade 6	250,500,000	242,985,000	147,300,000	140,900,000	288,200,000
Lớp/Grade 7	262,100,000	254,237,000	154,100,000	147,400,000	301,500,000
Lớp/Grade 8	273,800,000	265,586,000	161,000,000	154,000,000	315,000,000
Lớp/Grade 9	281,200,000	272,764,000	165,300,000	158,100,000	323,400,000
Lớp/Grade 10	310,900,000	301,573,000	182,800,000	174,800,000	357,600,000
Lớp/Grade 11	333,200,000	323,204,000	195,900,000	187,400,000	383,300,000
Lớp/Grade 12	362,800,000	351,916,000	213,300,000	204,000,000	417,300,000

IGCSE

Lớp/Grade 9	337,400,000	327,278,000	198,400,000	189,700,000	388,100,000
Lớp/Grade 10	372,400,000	361,228,000	218,900,000	209,400,000	428,300,000

AS/A LEVEL

Lớp/Grade 11	398,900,000	386,933,000	234,500,000	224,300,000	458,800,000
Lớp/Grade 12	433,900,000	420,883,000	255,100,000	244,000,000	499,100,000

*Nhà trường có quyền điều chỉnh Biểu phí theo từng thời điểm./The School has the right to amend the Schedule of Fees from time to time.

Học phí không gồm các khoản chi phí cá nhân như đồng phục, phí ăn, ngoại khoá và dã ngoại, nguồn học liệu, lệ phí thi, phí dịch vụ ngoài giờ (nếu có).
 Fees exclude personal supplies, uniforms, meals, trips & extra-curricular activities expenses, learning resources, examination fees and after-school service

2. PHÍ ĐĂNG KÝ TUYỂN SINH - APPLICATION FEE (VNĐ)

Khi nộp hồ sơ, Phụ huynh cần đóng Phí Tuyển sinh không hoàn lại./A one-time non-refundable fee is payable when the Application Form is submitted.

Mẫu giáo & Lớp 1 - Early Years & Grade 1	Tiểu học & Trung học - Primary & Secondary	IGCSE/A LEVEL
500,000 VNĐ	1,000,000 VNĐ	2,000,000 VNĐ

3. TIỀN ĐẶT CỌC - SECURITY DEPOSIT (VNĐ)

Phụ huynh cần đóng khoản tiền đặt cọc 20,000,000 VNĐ để giữ chỗ. Tiền Đặt cọc chỉ được hoàn lại khi Phụ huynh gửi Phiếu Thông báo Ngưng học cho Nhà trường trước 60 ngày so với ngày học cuối cùng của Học sinh tại trường. Tiền Đặt cọc sẽ không được hoàn lại hay chuyển nhượng cho Học sinh khác nếu Phụ huynh quyết định không cho Học sinh nhập học từ đầu sau khi đã đặt cọc và/hoặc không thông báo cho Nhà trường trước 60 ngày.

A deposit of VND 20,000,000 per Student is required to secure a place when the Student joins the school. This deposit will be refunded when the Withdrawal Notification Form is submitted at least 60 days prior to the child's last day at School. The Security Deposit will not be refunded or transferred to another Student if the Parents decide not to enroll the child after paying this fee and/or fail to inform the School 60 days prior to the child's last day at School.

4. PHÍ CƠ SỞ VẬT CHẤT HÀNG NĂM - ANNUAL DEVELOPMENT FEE (VNĐ)

Khi nhận được thư mời nhập học chính thức, Phụ huynh cần thanh toán Phí Cơ sở Vật chất 12,000,000 VNĐ cho năm học cùng với học phí. Đây là khoản phí thường niên và không hoàn lại, được dùng để duy tu bảo dưỡng và phát triển cơ sở vật chất của trường.

A Development Fee of VND 12,000,000 is payable together with tuition fees when the offer of a School place is accepted. This is an annual fee and is non-refundable, used for School maintenance and facility development.

5. PHÍ NGUỒN HỌC LIỆU THƯỜNG NIÊN - ANNUAL LEARNING RESOURCES FEE (VNĐ)

Phí Nguồn Học liệu thường niên 6,000,000 VNĐ (12,000,000 VNĐ đối với chương trình IGCSE/A Level) là chi phí dành cho việc cung cấp và sử dụng các tài nguyên (tài liệu, công cụ và phương tiện) phục vụ quá trình học tập của học sinh, bao gồm: phí sách, giáo trình, dữ liệu điện tử, tài liệu học tập trực tuyến và trực tiếp, tài khoản học tập trực tuyến, dụng cụ học tập, học liệu thí nghiệm và thực hành, kỹ yếu, v.v.

The Annual Learning Resources Fee of VND 6,000,000 (VND 12,000,000 for IGCSE/A Level Program) covers the costs associated with providing and using materials, tools, and media that support students' learning, including but not limited to textbooks and coursebooks, digital data, online and printed learning materials, e-learning accounts and subscriptions, stationery, laboratory and practical learning materials, yearbooks, and subject-specific materials.

6. ĐỒNG PHỤC - UNIFORM FEE (VNĐ)

Đồng phục hàng năm:

2,800,000

Gồm 3 bộ tiêu chuẩn, 2 bộ thể dục, 1 nón và 1 cặp (cho học sinh Mẫu giáo/Tiểu học)
This includes 3 sets of standard uniform, 2 sets of PE uniform, a hat and a school bag (EY/Primary students).

Annual uniform fee:

3,200,000

Gồm 3 bộ tiêu chuẩn, 2 bộ thể dục, 1 áo khoác, 1 nón và 1 cặp (cho học sinh Mẫu giáo/Tiểu học)
This includes 3 sets of standard uniform, 2 sets of PE uniform, a jacket, a hat and a school bag (EY/Primary students).

7. CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI - DISCOUNTS & OFFERS

Nhà trường sẽ áp dụng chính sách ưu đãi giảm 5% học phí cho bé thứ hai và 10% cho bé thứ ba trở đi với gia đình có từ hai con trở lên theo học tại EMASI. Mức ưu đãi sẽ được tính trên học phí của bé nhỏ nhất và cũng được áp dụng cho các Học sinh đóng học phí theo kỳ. Ưu đãi này không áp dụng cho anh chị em họ hoặc bạn bè và không được áp dụng chung với một số ưu đãi khác, bao gồm cả gói học phí trả trước nhiều năm.

We offer a 5% tuition fee discount to the second child in the same family studying concurrently in the School. A discount of 10% will be given to the third child; and any subsequent children. The sibling discount is based on the tuition fee for the youngest child and is also applicable to tuition fees paid by semester. This offer cannot be applied to extended family members or friends, or combined with some other special discounts, including prepaid financial scheme package.

8. NHẬP HỌC MUỘN - LATE ENROLLMENT

Các trường hợp nhập học muộn sau khi khai giảng có thể được Nhà trường chấp nhận tùy thuộc vào số chỗ còn trống ở các lớp. Học sinh nhập học muộn trong Học kỳ 1 sẽ đóng học phí toàn phần cả năm. Học sinh nhập học muộn trong Học kỳ 2 sẽ đóng học phí toàn phần Học kỳ 2.

The School accepts late enrollment after the start of academic year subject to availability. Those who enroll after the start of the academic year in Semester 1 will pay full annual tuition fees. Those who enroll in Semester 2 will pay full Semester 2 tuition fee.

9. HẠN THANH TOÁN - PAYMENT DATES

Phụ huynh cần đảm bảo thanh toán học phí kèm các khoản phí đầy đủ và đúng hạn mỗi năm để đảm bảo giữ chỗ và các ưu đãi.

Parents need to ensure that tuition fees and other fees are fully paid by the deadlines for each year to secure a place and any discount.

CÁC LOẠI PHÍ Fees	Học sinh hiện tại Continuing students	Học sinh mới New enrollments
ĐÓNG THEO NĂM - ANNUAL PAYMENT <ul style="list-style-type: none">Học phí nguyên năm - Annual Tuition FeesPhí Cơ sở Vật chất hàng năm - Annual Development FeePhí Nguồn Học liệu hàng năm - Annual Learning Resources Fee	29/04	30/06
ĐÓNG THEO KỲ - SEMESTER PAYMENT <ul style="list-style-type: none">Học phí Học kỳ 1 + Phí Cơ sở Vật chất + Phí Nguồn Học liệu của năm học - Tuition Fee of Semester 1 + Development Fee + Learning Resources FeeHọc phí Học kỳ 2 - Tuition Fee of Semester 2	30/06 15/11	30/06 15/11

Nếu khoản thanh toán không được thực hiện đúng hạn, Nhà trường sẽ áp dụng khoản phạt 0,05%/ngày trên giá trị chưa thanh toán.

If payment is not made before the deadline, the School shall add a 0,05% penalty fee per day to the outstanding balance.

10. NGUNG HỌC VÀ HOÀN HỌC PHÍ - WITHDRAWAL AND REFUND OF FEES

1. Học sinh ngưng học trong năm học/Withdrawal during the academic year:

- Phụ huynh phải điền và gửi Phiếu Thông báo Ngưng học cho Nhà trường trước ít nhất 60 ngày so với ngày học cuối cùng của Học sinh tại trường để đảm bảo chính sách hoàn phí được áp dụng và bảng điểm (học bạ) được cấp cho Học sinh.
- Việc hoàn phí chỉ áp dụng với Học sinh đã thanh toán học phí theo năm đầy đủ và đúng hạn. Nhà trường sẽ không hoàn phí cho những trường hợp đóng học phí theo kỳ và nhập học muộn.
- Nhà trường sẽ hoàn phí theo phần trăm học phí nguyên năm và dựa trên ngày học cuối cùng của Học sinh tại trường.
- It is the Parents' responsibility to complete the School's standard Withdrawal Notification Form and submit it to the campus office at least 60 days prior to the child's last day at school. This will ensure the refund policy is applied and school reports are issued.
- The School will not refund any portion of Semester Tuition Fees or Late Enrollment Fees.
- The School will refund a percentage of the Annual Tuition Fees based on the date of the Student's last day at school.

Ngày học cuối cùng tại Trường - Last day at School	Nửa đầu Học kỳ 1 First half of Semester 1	Nửa sau Học kỳ 1 Second half of Semester 1	Học kỳ 2 Semester 2
Tỷ lệ hoàn học phí nguyên năm Refund of annual tuition fees (%)	55%	40%	Không hoàn phí No refund

2. Nếu Học sinh thông báo ngưng học trước khi năm học bắt đầu/Withdrawal before the start of the academic year:

- Trường hợp Phụ huynh đã thanh toán học phí nguyên năm sớm và quyết định cho Học sinh ngưng học trước khi năm học bắt đầu, Phụ huynh cần thông báo cho Nhà trường muộn nhất vào ngày 31/05 để được hoàn lại học phí đã đóng, trừ đi một khoản phạt tương đương với Tiền Đặt cọc. Nếu Phụ huynh thông báo sau ngày 31/05, Nhà trường sẽ hoàn phí theo điều 10.1 ở trên.
- Nhà trường sẽ hoàn lại toàn bộ phí dịch vụ (ăn uống, xe đưa đón), Phí Cơ sở Vật chất, Phí Nguồn Học liệu trong trường hợp học sinh thông báo ngưng học trước khi năm học bắt đầu. Phí Cơ sở Vật chất và Phí Học liệu sẽ không được hoàn lại nếu năm học đã khai giảng.
- If Parents have already made full annual payment for next academic year's tuition and decide to withdraw the Student from the School, a withdrawal notification needs to be submitted latest by 31st of May to get the refund of the tuition fees paid less an equivalent amount of the Security Deposit. If the deadline of 31st of May is not met, the School will apply the same refund policy as if the Student withdraws during the academic year as of 10.1 above.
- Paid service fees (meals and bus), Development Fee, Learning Resources Fee will only be refunded fully if the school year has not started. Development Fee and Materials Fee will not be refunded once the school year has started.